TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2026/QĐST-DS	

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 463, 465, 466, 469 Bộ luật Dân sự; Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q1

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2026/TLST-DS, ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tài Q, sinh năm 1977; CCCD số 001077009786; địa chỉ: số A V, phường K, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo uỷ quyền: Công ty L; địa chỉ: P, số A N, phường C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Hoài S, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hoài S: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 2003; địa chỉ: P, số A, đường N, phường C, thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị S1, sinh năm 1958; CCCD số 042158014748; địa chỉ: Thôn A (nay là thôn P), xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung thoả thuận: Bà Hoàng Thị S1 và ông Nguyễn Minh H thống nhất: Bà Hoàng Thị S1 nợ ông Nguyễn Tài Q số tiền nợ gốc 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng).

Bà Hoàng Thị S1 đồng ý trả nợ cho ông Nguyễn Tài Q số tiền nợ gốc 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Tài Q có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bà Hoàng Thị S1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Người đại diên cho ông Nguyễn Tài Q nhận nộp số tiền 2.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, sẽ được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí đã nộp 4.500.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001007 ngày 03/6/2026, nay được trả lại số tiền 2.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Hoàng Thị S1 là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tĩnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA-VPTA.

THẨM PHÁN

Lê Văn Phú